

Số: 240 /QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 25 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2018

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2018.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *q*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VP7.

PH/03

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**


Chung Phụng
Đinh Chung Phụng

KẾ HOẠCH

Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2018

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 240 /QĐ-UBND
ngày 25 tháng 01 năm 2018 của UBND tỉnh Ninh Bình)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Kịp thời phát hiện các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp ban hành có nội dung không bảo đảm tính hợp Hiến, hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật để kiến nghị các hình thức xử lý theo quy định.

b) Bảo đảm cho hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh được thống nhất, đồng bộ, minh bạch, khả thi, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước.

c) Nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

2. Yêu cầu

a) Công tác kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật phải được tiến hành toàn diện, kịp thời, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và nội dung theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Các văn bản không phù hợp với quy định của pháp luật phải được xử lý kịp thời và đúng pháp luật.

c) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tự kiểm tra, kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thực hiện tự kiểm tra 100% văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trong năm 2018.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Theo quy định.

2. Kiểm tra theo thẩm quyền đối với các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố ban hành được gửi đến Sở Tư pháp.

a) Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

b) Thời gian thực hiện: Sau khi nhận được văn bản do UBND các huyện, thành phố gửi.

3. Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật; văn bản có chứa quy phạm pháp luật hoặc có thể thức như văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành hoặc khi nhận được yêu cầu, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về văn bản có dấu hiệu trái pháp luật.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Khi nhận được yêu cầu, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

4. Tổ chức kiểm tra công tác xây dựng văn bản tại một số cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

a) Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

b) Thời gian thực hiện: Quý III/2018.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

a) Là cơ quan đầu mối giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên thực hiện việc tự kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố ban hành trong năm 2018.

b) Xây dựng kế hoạch kiểm tra văn bản theo địa bàn quy định tại Khoản 4 Mục II Kế hoạch này.

c) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này, tổng hợp kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh, báo cáo Bộ Tư pháp và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Các Sở, ban, ngành

Kịp thời cung cấp thông tin, tài liệu và phối hợp với Sở Tư pháp trong việc kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp).


b) Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

c) Thực hiện nghiêm việc gửi văn bản quy phạm pháp luật về Sở Tư pháp để kiểm tra theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các cơ quan, đơn vị và các nguồn khác theo quy định của pháp luật./

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đinh Chung Phụng